

Bản án số: 20/2023/HS-PT
Ngày 14 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành;

Ông Vũ Văn Mạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 159/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thành C và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thành C, sinh ngày 05 tháng 11 năm 1984 tại xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 05/8/2022); con ông Nguyễn Văn Dung và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Trần Thị T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/5/2022 đến ngày 09/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, "có mặt".

2. Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1985 tại phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị Q; có vợ là Bé Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 33/2011/HSPT ngày 16/3/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/5/2022 đến ngày 09/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, "có mặt".

Ngoài ra, còn 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, Nguyễn Thành C đang ở nhà một mình tại thôn Hoa Giang, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc thì gọi điện thoại rủ Trần Trung K, Nguyễn Hồng B và Nguyễn Xuân Đ, đến nhà C uống nước. Khoảng 10 phút sau thì K, B, Đ lần lượt tới nhà C. Khi tất cả đang ngồi uống nước tại phòng khách được một lúc thì C rủ mọi người “anh em mình làm tý”, ý rủ mọi người cùng đánh bạc thắng thua bằng tiền thì K, B, Đ cùng đồng ý. Sau đó C, K, B cùng nhau đi vào gian bếp nhà C và ngồi quây tròn dưới nền bếp để đánh bạc, còn Đ đi vệ sinh. C lấy ra 01 bộ bài tu-lơ-khơ 52 quân có sẵn trong góc bếp từ trước để đánh bạc, K cầm bài lọc ra 36 quân bài từ Át đến 9 và tất cả cùng thỏa thuận đánh bạc bằng hình thức đánh 3 cây ăn tiền, đặt cửa 50.000 đồng. Cách thức chơi là người cầm chương sẽ chia cho mỗi người 3 quân bài để cộng số trên lá bài lại tính điểm, các người chơi sẽ tính điểm với người cầm chương, 10 điểm là cao nhất, nếu cùng điểm thì so chất quân bài theo thứ tự rô, cơ, tép, bích và so quân bài, quân bài cao nhất là Át giảm dần đến thấp nhất là 2. Nếu người chơi thắng thì người cầm chương phải trả tiền bằng tiền đặt cửa cho người thắng, thua thì mất tiền đặt cửa với người cầm chương. Người chơi được 10 điểm mà thắng thì người cầm chương phải trả 100.000 đồng cho người đó. Nếu người cầm chương được 10 điểm mà thắng thì các người chơi phải trả 100.000 đồng cho người cầm chương, người chơi được 10 điểm mà thắng thì được cầm chương ván tiếp theo. Khi C, K, B đang đánh bạc được khoảng 2-3 ván thì Đ đi vệ sinh vào và tham gia đánh bạc cùng, quá trình đánh bạc không ai phải trả tiền hồ cho ai.

Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi C, K, B, Đ đang đánh bạc thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang người cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ được gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 7.200.000 đồng, 36 quân bài từ Át đến 9; 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu vàng gold của B; 01 điện thoại di động VIVO màu đen của Đ; 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ của K; 01 điện thoại di động iphone 6S plus màu hồng của C. Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-470.42 của B; 01 chiếc xe ô tô Mazda màu trắng biển kiểm soát 88A-256.70 của Đ; 01 chiếc xe đạp điện màu xanh của K.

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.200.000 đồng, trong đó C có 2.400.000 đồng, B có 2.000.000 đồng, K có 1.800.000 đồng và Đ có 1.000.000 đồng. Ngoài số tiền nêu trên thì các bị cáo không sử dụng tài sản gì khác để đánh bạc.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C, Nguyễn Hồng B, Trần Trung K và Nguyễn Xuân Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/5/2022 đến 09/5/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/5/2022 đến 09/5/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng B 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Trung K 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 và ngày 11 tháng 10 năm 2022 bị cáo Nguyễn Thành C và bị cáo Nguyễn Xuân Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo C và bị cáo Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đội Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Nguyễn Xuân Đ; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc về biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ, cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với vật chứng vụ án đã thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận khoảng 22 giờ 45 phút ngày 06/5/2022, tại gian bếp của gia đình Nguyễn Thành C ở thôn Hoa Giang, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, khi các bị cáo Nguyễn Thành C, Nguyễn Hồng B, Trần Trung K và Nguyễn Xuân Đ đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “3 cây” ăn tiền thì bị Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang người cùng tang vật. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

[4] Với nội dung nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thành C, Nguyễn Xuân Đ cùng các đồng phạm về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Thành C tham gia phạm tội với vai trò là người khởi xướng, dùng địa điểm là nhà ở của gia đình mình để cùng các đồng phạm đánh bạc nên phải chịu mức án cao hơn các bị cáo còn lại là phù hợp. Mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành C chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn, bột phát nhất thời chứ không phải là người chủ mưu, cầm đầu, số tiền dùng vào việc đánh bạc ít, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có đủ điều kiện để được hưởng án treo nhưng Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống ở ngoài cộng đồng xã hội là có phần nghiêm khắc và không cần thiết.

Bị cáo Nguyễn Xuân Đ tham gia phạm tội với vai trò đồng phạm, số tiền dùng vào việc đánh bạc ít nhất nhưng bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản và phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội và tại phiên tòa sơ thẩm chỉ được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 tháng tù là hoàn toàn phù hợp. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân Đ đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng là hình phạt bổ sung theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Thành C và bị cáo Nguyễn Xuân Đ đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc ít; cả hai bị cáo đều là lao động chính, trụ cột trong gia đình và gia đình của các bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Thấy rằng, hành vi phạm tội của các bị cáo đáng được khoan hồng, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và các bị cáo đều có khả năng tự cải tạo tại địa phương và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn, không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy, không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho các bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa cũng như tạo điều kiện giúp các bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm, tiếp tục được lao động để chăm lo cho gia đình là phù hợp, đồng thời cũng thể hiện sự công bằng giữa các bị cáo trong vụ án này. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ để sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho các bị cáo được hưởng án treo.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[7] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành C cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc và bị cáo Nguyễn Xuân Đ cho Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Xuân Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- TAND huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Danh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thái

Nguyễn Thị Thu Hà

Nguyễn Thanh Danh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- TAND huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Danh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Thành Nguyễn Thị Thu Hà

Nguyễn Thanh Danh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- TAND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Danh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng ThanhTrần Văn Thái

Nguyễn Thanh Danh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- TAND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Danh